

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2017/HSST
Ngày 27-9-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2017/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh C, sinh năm 1979, tại tỉnh V; hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1948 và bà Châu Thị P, sinh năm 1948; có vợ là Lê Thị Kiều T, sinh năm 1979 và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2017, sau đó tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1985;

Hộ khẩu thường trú: Số A, đường T, phường C, Quận A, Thành phố H.

Tạm trú: Khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Kiều T, sinh năm 1979;

Hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Tạm trú: Khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Nguyễn Thanh C đến tạm trú tại khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương để kinh doanh dịch vụ nấu ăn.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/6/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 61D1-206.22 hiệu Airblade, màu đỏ đen từ nhà trọ T thuộc đường N, khu phố A, phường M, thị xã B đến quán ăn của chị Võ Thị A trên đường D, khu phố A, phường M, thị xã B để ăn sáng. Lúc này, chỉ có một mình chị A ở quán, C hỏi mua một tô bún riêu để ăn. Trong lúc chờ chị A làm bún riêu, C nhìn thấy trên tủ thờ ông địa trong nhà của chị A cách nơi C đứng khoảng 03 mét có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám bạc đang sạc pin của anh Trần Ngọc H là chồng chị A. Lúc này, C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động của anh H nên kêu chị A làm bún riêu bỏ vào bịch nylon để C mang về. Lợi dụng lúc chị A nấu bún riêu không để ý, C đi lại tủ thờ ông địa lên rút dây cáp pin điện thoại lấy trộm điện thoại Iphone 6 Plus bỏ vào trong túi áo phía trước ngực đang mặc rồi đi ra thanh toán tiền bún riêu và lấy xe chạy đi. Cùng lúc này, anh H đi công việc về đến quán phát hiện điện thoại của mình bị mất. Chị A nghi ngờ C lấy trộm điện thoại nên anh H chở chị A đi tìm C.

Sau khi lấy trộm được điện thoại của anh H, C đi đến tiệm điện thoại TM mobile trên đường D, khu phố A, phường M, thị xã B do anh Bùi Thanh T (sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú số 50, L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) làm chủ để mua 01 cái ốp lưng cho điện thoại di động Iphone 6 Plus vừa trộm được. Cùng lúc này, anh H chở chị A chạy ngang qua, chị A phát hiện C đang cầm điện thoại trên tay. Anh H mở nguồn điện thoại lên và nhập mật khẩu vào kiểm tra thì đúng là điện thoại của anh H. Anh H trình báo đến Công an phường M. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Công an thị xã B để xử lý theo thẩm quyền. Cùng ngày, lực lượng Công an phường M tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám bạc và 01 xe mô tô Airblade màu đen-bạc-đỏ biển số 61D1-206.22.

Theo Kết luận định giá ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của thị xã Bến Cát xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng trị giá 6.460.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 135/QĐ-KSĐT ngày 31/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 03 tháng 01 ngày tù. Thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh C khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/6/2017, tại quán ăn của chị Võ Thị A trên đường D, khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus trị giá 6.460.000 đồng của anh Trần Ngọc H. Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của người bị hại 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus trị giá 6.460.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 135/QĐ-KSĐT ngày 31/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo và tạo cơ hội cho bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng làm lại cuộc đời. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án 03 tháng 01 ngày tù là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã giao trả cho anh H 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám bạc. Anh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen-bạc-đỏ biển số 61D1-206.22 do anh Phạm Văn H đứng tên chủ sở hữu. Anh H đã bán lại xe này cho chị Lê Thị Kiều T nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 26/6/2017, chị T giao xe cho bị cáo sử dụng và không biết việc bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội. Ngày 03/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã giao trả xe mô tô trên cho chị T là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 03 (ba) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2017. Thời hạn phạt tù bằng với thời hạn tạm giam.

Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đậu Thị Thảo